

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA21KTHY

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21/8/2023

Phòng thi: 071.114

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Đang	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	118421003	Cao Thị Ngọc	Đang	18/06/2002	Nữ	<u>9,3</u>	<u>4,0</u>	<u>6,7</u>	<u>002</u>	<u>Đang</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ: 01

Cán bộ coi thi 1: Phan Hữu Tài

Cán bộ coi thi 2:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm: Sơn Sơn La

Cán bộ kiểm tra: lak

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA22YHDP

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21 / 8 / 2023

Phòng thi: D71 M1

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	118322002	Trần Đặng Cao Hoài	Dương	25/02/1993	Nam	9,5	6.8	8,2	004	<u>Trần</u>	
2	118322009	Thị Muối	Lai	19/06/2004	Nữ	9,5	6.0	7,8	005	<u>Thị</u>	
3	118322015	Phạm Đức	Nhân	18/10/2004	Nam	9,3	4.8	7,1	006	<u>Phạm</u>	
4	118322036	Thân Trung	Hiếu	13/03/2003	Nam	9,3	7.0	8,2	007	<u>Thân</u>	
5	118322037	Hứa Bé	Huệ	10/01/2004	Nữ	9,5	5,5	7,5	008	<u>Hứa</u>	5,5
6	118322038	Nguyễn Minh	Huy	27/01/2004	Nam	9,5	6.3	7,9	009	<u>Nguyễn</u>	
7	118322044	Nguyễn Thị Diễm	My	25/12/2004	Nữ	9,8	5.0	7,4	010	<u>Nguyễn</u>	
8	118322061	Đoàn Thanh	Bình	17/03/2002	Nam	9,5	6.0	7,8	020	<u>Đoàn</u>	
9	118322071	Thạch Hoàng	Phúc	26/12/1995	Nam	9,5	5.5	7,5	021	<u>Thạch</u>	
10	118322079	Ông Thị Thu	Trang	25/09/1996	Nữ	9,5	5.3	7,4	022	<u>Ông</u>	
11	118322080	Trần Tường	Vy	02/10/2004	Nữ	9,5	4.8	7,2	023	<u>Trần</u>	

Tổng số sv, hs trên danh sách: 11

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 11

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 11

Tổng số tờ: 11

Cán bộ coi thi 1:

Phan Hữu Tài

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm:

Phan Hữu Tài

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra:

Nguyễn Thị Linh

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ**Danh Sách Ghi Điểm****Kết thúc học phần-Lần 1**

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA22YKA

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá:.....*ĐV*.....

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....*21*.....*8*.....*2023*.....Phòng thi:.....*D71.111*.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	116022003	Danh Bùi Ngọc An	30/08/2004	Nữ	<i>9,3</i>	<i>6,3</i>	<i>7,8</i>	<i>011</i>	<i>Ans</i>		
2	116022006	Lâm Nhật Anh	20/07/2004	Nam	<i>9,5</i>	<i>5,5</i>	<i>7,5</i>	<i>012</i>	<i>Anl</i>		
3	116022009	Trần Ngọc Lan Anh	21/07/2004	Nữ	<i>9,3</i>	<i>5,8</i>	<i>7,6</i>	<i>013</i>	<i>Anh</i>		
4	116022019	Huỳnh Lê Trần Châu	29/03/2004	Nữ	<i>9,3</i>	<i>5,3</i>	<i>7,3</i>	<i>014</i>	<i>Chau</i>		
5	116022024	Đỗ Nguyễn Hoàng Đa	08/12/2003	Nam	<i>9,0</i>	<i>5,5</i>	<i>7,3</i>	<i>015</i>	<i>Da</i>		
6	116022030	Nguyễn Tiến Đạt	25/07/2003	Nam	<i>9,5</i>	<i>6,8</i>	<i>8,2</i>	<i>016</i>	<i>Dat</i>		
7	116022047	Đỗ Văn Tài Em	31/01/2004	Nam	<i>9,8</i>	<i>6,5</i>	<i>8,2</i>	<i>017</i>	<i>Em</i>		
8	116022048	Huỳnh Hoàng Giang	10/06/2003	Nam	<i>9,8</i>	<i>6,8</i>	<i>8,3</i>	<i>018</i>	<i>Giang</i>		
9	116022326LT	Trần Thiện Tri	26/03/1982	Nam	<i>9,0</i>	<i>5,3</i>	<i>7,2</i>	<i>019</i>	<i>Tri</i>		

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....*19*.....Tổng số sv, hs dự đánh giá:*19*.....Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....*09*.....Tổng số tờ:.....*09*.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Điểm QT:.....*50*%; Điểm KT:.....*50*.....%Trà Vinh, Ngày*23*..... tháng*8*..... năm*2023*.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA22TSA

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21/8/2023

Phòng thi: DT1.112

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Gh chú
1	110322001	Nguyễn Thị Thùy Dương	20/08/2004	Nữ	9,3	4,8	7,1	006			
2	110322070	Dương Thị Hoài Thương	20/10/2004	Nữ	9,3	5,0	7,2	013			

Tổng số sv, hs trên danh sách: 02

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 02

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 02

Tổng số tờ: 002

Cán bộ coi thi 1: Đạt Nguyễn Thị Lành

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm:

Sơn Sơn Lê

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Đạt

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA22TSB

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá:.....TTT.....

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....21/8/2023.....

Phòng thi:.....D71-112.....

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	110322039	Nguyễn Chí Kiên	05/07/2004	Nam	9,5	4,5	7,0	007			
2	110322050	Trần Cao Tiểu Mi	10/09/2004	Nữ	9,5	5,5	7,4	008			
3	110322052	Đinh Công Nhật Minh	19/04/2004	Nam	9,3	6,0	7,7	009			
4	110322059	Nguyễn Thị Thanh Nhanh	09/10/2004	Nữ	9,3	7,0	8,2	010			
5	110322061	Huỳnh Như	18/05/2002	Nữ	9,3	6,0	7,7	011			
6	110322069	Hồ Thái Thuận	16/12/2004	Nam	9,3	5,8	7,6	012			
7	110322076	Phạm Ngọc Trâm	20/05/2004	Nữ	9,3	5,5	7,4	014			
8	110322079	Thạch Thị Mộng Trúc	22/11/2004	Nữ	9,3	5,3	7,3	015			
9	110322080	Trương Nguyễn Việt Trung	31/07/2001	Nam	9,5	6,3	7,9	016			
10	110322084	Nguyễn Quốc Vẹn	23/03/2004	Nam	9,3	6,0	7,7	017			
11	110322087	Lâm Trường Vinh	29/01/2004	Nam	9,3	6,3	7,8	018			
12	110322097	Mai Ngọc Duyên	14/07/2004	Nữ	9,3	6,3	7,8	021			
13	110322101	Nguyễn Trọng Nghĩa	24/08/2002	Nam	9,3	6,3	7,8	022			

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....13.....

Tổng số sv, hs dự đánh giá:.....13.....

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....13.....

Tổng số tờ:.....13.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Điểm QT:.....50.....%: Điểm KT:.....50.....%

Trà Vinh, Ngày.....23.....tháng.....8.....năm.....2023.....

Cán bộ ghi điểm:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....

Nguyễn Thị Lành

2118
D71.113

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA19CNSH

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21 / 8 / 2023

Phòng thi: D71.113

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Gh chi
1	117719015	Thái Nhật Quang	12/07/2001	Nam	<u>9,0</u>	<u>5,0</u>	<u>7,0</u>	<u>001</u>			

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ:

Cán bộ coi thi 1: Nhà Võ Ngọc Giàu

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm:


Phan Hữu Tài

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nhà


Nguyễn Thị Linh

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA22THA

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21 / 8 / 2023

Phòng thi: D71.113

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	114322103	Nguyễn Dương Thảo	28/07/2004	Nữ	9,3	5.0	7,2	014	<u>TN</u>		
2	114322177	Đoàn Thị Ngọc Hà	07/12/2004	Nữ	9,8	6.3	8,1	015	<u>HA</u>		
3	114322192	Diệp Anh Khoa	11/09/2004	Nam	9,3	6.3	7,8	016	<u>HA</u>		
4	114322194	Lê Ngô Tuấn Kiệt	02/12/2004	Nam	9,8	7.0	8,4	017	<u>TN</u>		
5	114322195	Dương Thị Thúy Kiều	17/08/2004	Nữ	9,8	7.8	8,8	018	<u>TK</u>		
6	114322197	Nguyễn Thị Thiên Kim	17/08/2004	Nữ	9,5	7.5	8,5	019	<u>TK</u>		
7	114322198	Trịnh Trần Khánh Lam	02/11/2004	Nữ	9,3	7.8	8,6	020	<u>TK</u>		
8	114322207	Vương Quốc Luân	11/05/2004	Nam	9,8	6.8	8,3	021	<u>TK</u>		
9	114322261	Thạch Thị Mỹ Tiên	28/12/2004	Nữ	9,5	5.8	7,7	022	<u>TK</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 09

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 09

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 09

Tổng số tờ:

Cán bộ coi thi 1: Phan Võ Ngọc Giàu

Cán bộ coi thi 2:

Điểm QT: 50 %: Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm: Phan Võ Ngọc Giàu

Cán bộ kiểm tra: Phan Võ Ngọc Giàu

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 1
Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)
Số tín chỉ 2
Nhóm/Lớp: (01 -)/DA22QKDA
CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc
21/8/2023
Phòng thi: 071.114

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	112222107	Lê Thị Thúy Diễm	25/02/2004	Nữ	✓	✓	✓	✓	✓		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 00
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 00
Tổng số tờ: 00

Điểm QT: 50%; Điểm KT: 50%

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Phan Hồng Sang

Cán bộ ghi điểm: Sơn Sơn La

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA22QKDB

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21 / 8 / 2022

Phòng thi: 071114

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Gh chú
1	112222063	Nguyễn Thị Quỳnh Như	20/11/2004	Nữ	9,5	8,3	7,9	016			
2	112222065	Huỳnh Thị Diễm Phương	05/12/2004	Nữ	9,5	5,0	7,3	017			
3	112222089	La Bích Trâm	30/09/2004	Nữ	9,3	5,0	7,2	018			
4	112222095	Lê Văn Triệu	28/04/2004	Nam	9,5	5,0	7,3	019			
5	112222136	Tổng Huỳnh Hồng Nguyên	15/10/2004	Nữ	9,5	5,8	7,7	020			
6	112222142	Bùi Nguyễn Phương Uyên	02/02/2004	Nữ	9,8	7,0	8,4	021			
7	112222143	Lâm Bảo Yến	06/03/2004	Nữ	9,5	5,3	7,4	022			

Tổng số sv, hs trên danh sách: 07

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 07

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 07

Tổng số tờ: 07

Cán bộ coi thi 1:

Cán bộ coi thi 2:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm:

Cán bộ kiểm tra:

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA21QKDC

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21/8/2023

Phòng thi: 071/14

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Gh chi
1	112221259	Mai Huỳnh Nhân	02/03/2003	Nam	<u>8,8</u>	<u>5,0</u>	<u>6,9</u>	<u>003</u>	<u>[Signature]</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ: 01

Cán bộ coi thi 1:

Phan Hữu Tài

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm:

[Signature]
Phan Hữu Tài

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra:

[Signature]
Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA22KA

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21/8/2023

Phòng thi: D7H.114

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Gh chú
1	114622026	Nguyễn Ngọc Hằng	18/09/2004	Nữ	8,0	45	6,3	004			
2	114622032	Thạch Thị Ngọc Lan	28/01/2004	Nữ	9,5	58	7,7	005			
3	114622039	Lê Thị Tiểu Mi	21/08/2004	Nữ	9,5	58	7,7	006			
4	114622067	Trần Thị Bảo Trâm	12/05/2004	Nữ	9,0	48	6,9	007			

Tổng số sv, hs trên danh sách: 04

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 04

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 04

Tổng số tờ: 04

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ coi thi 1:

Cán bộ ghi điểm:

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra:

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA22KB

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21 / 8 / 2023

Phòng thi: TN 113

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	114622009	Đỗ Ngọc Thảo	18/02/2004	Nữ	9,3	6,5	7,9	004	<u>Thảo</u>		
2	114622014	Nguyễn Phụng Tường	13/03/2004	Nữ	9,3	6,0	7,7	005	<u>Thảo</u>		
3	114622015	Nguyễn Nhật Anh	03/11/2004	Nam	9,5	5,8	7,7	006	<u>Thảo</u>		
4	114622038	Lê Lâm Hoài Mi	21/10/2004	Nữ	9,0	6,5	7,8	007	<u>Thảo</u>		
5	114622071	Lê Khánh Trinh	17/04/2004	Nam	9,5	6,5	8,0	008	<u>Thảo</u>		
6	114622076	Tạ Thanh Vung	26/03/2004	Nữ	9,0	6,5	7,8	009	<u>Thảo</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 06...

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 06...

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 06...

Tổng số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1: Nhà Võ Ngọc Giàu

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm:

Phan Hữu Tài
Phan Hữu Tài

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA22KTA

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21/8/2023

Phòng thi: D71.114

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	111922045	Thị Thị Kim Duyên	09/04/2004	Nữ	<u>9,5</u>	<u>4,3</u>	<u>6,9</u>	<u>008</u>	<u>Duy</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ: 01

Cán bộ coi thi 1:

Phạm Hồng Sang

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm:

Phan Hữu Tài

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra:

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA22KTB

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21/8/2023

Phòng thi: 071.104

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	111922065	Sơn Thị Trúc	Ngân	02/01/2004	Nữ						CT
2	111922074	Trần Thị Ngọc	Nhi	05/02/2004	Nữ						CT
3	111922085	Thạch Thị Sà	Phia	12/12/2004	Nữ						CT
4	111922092	Tô Thị Thanh	Thảo	11/10/2004	Nữ						CT
5	111922105	Lê Thị Huyền	Trân	13/12/2004	Nữ						CT
6	111922118	Nguyễn Triệu Thúy	Vy	24/04/2004	Nữ						CT

Tổng số sv, hs trên danh sách: 06...

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 00...

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 00...

Tổng số tờ: 00...

Cán bộ coi thi 1: Phan Hồng Sang

Cán bộ coi thi 2:

Điểm QT: 50%; Điểm KT: 50%

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm: Sơn Sơn La

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Thị Linh

21/8

D71.111

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA22XDGT

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21 / 8 / 2023

Phòng thi: D71.111

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	116822001	Ngô Duy Bảo	26/10/2004	Nam	9,0	6,3	7,7	001	<u>B</u>		
2	116822005	La Hoài Nhi	20/06/2004	Nam	9,5	5,8	7,7	002	<u>Nhi</u>		
3	116822010	Lý Vũ Trang	27/01/2004	Nam	9,0	5,8	7,4	003	<u>Trang</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 03

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 03

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 03

Tổng số tờ: 03

Cán bộ coi thi 1:

Phan Hữu Tài

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 10 %

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm:

Sơn Sơn La

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra:

Nguyễn Thị Linh

21/8
D71.112

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA22THD

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc
21/8/2023

Phòng thi: D71.112

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	114322054	Lê Quỳnh Ái Mỹ	13/01/2004	Nữ	9,5	7,3	8,4	001			

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ: 01

Cán bộ coi thi 1: Phan Hữu Tài

Điểm QT: 50%; Điểm KT: 50%

Trà Vinh, Ngày 22 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm: Phan Hữu Tài

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Phan Hữu Tài

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA22XD

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21/8/2023

Phòng thi: DJ1: 112

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Gh chú
1	✓ 111722005	Trương Công Đạt	28/01/2004	Nam	9,0	48	6,9	019	<u>[Signature]</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ: 01

Cán bộ coi thi 1: [Signature] Nguyễn Thị Lành

Điểm QT: 50%; Điểm KT: 50%

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm: [Signature] Trần Văn Lành

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: [Signature]

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA22TMDT

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc
21/8/2023

Phòng thi: D71-112

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	117622010	Nguyễn Gia Thịnh	21/12/2004	Nam	9,5	60	7,8	002	<u>[Chữ ký]</u>		
2	117622017	Nguyễn Thị Diễm Hoa	19/10/2004	Nữ	9,3	63	7,8	003	<u>[Chữ ký]</u>		
3	117622022	Thái Thị Quỳnh Như	01/06/2004	Nữ	9,8	75	8,7	004	<u>[Chữ ký]</u>		
4	117622028	Nguyễn An Hòa	28/02/2004	Nam	9,0	70	8,0	005	<u>[Chữ ký]</u>		
5	117622034	Vũ Ngọc Hậu	11/02/2004	Nam	9,5	63	7,9	020	<u>[Chữ ký]</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 05

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 05

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 05

Tổng số tờ: 05

Cán bộ coi thi 1: [Chữ ký]

Cán bộ coi thi 2:

Điểm QT: 50%; Điểm KT: 50%

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm: [Chữ ký]

Cán bộ kiểm tra: [Chữ ký]

21/8

D71.114

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA21QLDL(CO-OP)

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21 / 8 / 2023

Phòng thi: D71.114

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Gh chú
1	114621086	Nguyễn Bình Trúc Xinh	25/12/2003	Nữ	<u>9,3</u>	<u>5,5</u>	<u>7,4</u>	<u>001</u>	<u>Ku</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ: 01

Cán bộ coi thi 1:

Phan Hồng Sang

Điểm QT: 50%; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm:

Phan Hồng Sang

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra:

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA19QDL

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21 / 8 / 2023

Phòng thi: D71.113

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	116619039	Thái Hoàng Lâm	07/11/2001	Nam	<u>9,3</u>	<u>4,3</u>	<u>6,8</u>	<u>002</u>	<u>[Signature]</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Nad Võ Ngọc Giàu

Cán bộ ghi điểm: [Signature]
Pon Pon La

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: [Signature]

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA21TTB

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21 / 8 / 2023

Phòng thi: 171 113

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	110121083	Son Sô Phia	20/08/2003	Nam	<u>9,0</u>	<u>5.5</u>	<u>7,3</u>	<u>003</u>	<u>712</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ:

Cán bộ coi thi 1: Nal Võ Ngọc Giàu

Cán bộ coi thi 2:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm:

Cán bộ kiểm tra:

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 3 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA22TCNHA

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21 / 8 / 2023

Phòng thi: 071.113

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Gh chú
1	114522001	Tăng Thị Thủy Anh	11/08/2004	Nữ	9,8	6,0	7,9	010	<u>Thủy</u>		
2	114522003	Trần Minh Tấn Đạt	21/07/2001	Nam	9,8	7,0	8,4	011	<u>Minh Tấn</u>		
3	114522021	Tăng Thị Phương Linh	23/09/2004	Nữ	9,5	6,8	8,2	012	<u>Linh</u>		
4	114522070	Phạm Hồ Minh Thư	17/01/2004	Nữ	9,3	8,3	8,8	013	<u>Thư</u>		
5	114522074	Nguyễn Thị Thùy Ân	23/02/2004	Nữ	9,5	8,3	8,9	023	<u>Thùy Ân</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 05

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 05

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 05

Tổng số tờ:

Cán bộ coi thi 1: Mal Võ Ngọc Giàu

Điểm QT: 10 %; Điểm KT: 30 %

Trà Vinh, Ngày 23 tháng 8 năm 2023

Cán bộ ghi điểm: Phan Hữu Tài

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Thị Lành